TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14** /2024/HSST
Ngày: 23/5 /2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Út

2. Ông Nguyễn Huy Hoàng

Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Linh Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/ HSST ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/ 2024/QĐXXST-HS ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. **Đặng Phi H** -Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 30/6/2002, tại thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Văn P (Đã chết). Con bà: Lâm Thị S - Sinh năm 1975; Trú tại: Xóm B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/10/2022, Công an huyện Hòa An xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền) về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến ngày 05/2/2024 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn K** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/10/1972, tại xã Y, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã Y, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Tạm trú: Xóm T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn C (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1940; Trú tại: Thôn G, xã Y, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Phạm Thị N; Sinh năm 1969. Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1994, con thứ hai sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/01/2021, Công an huyện Hòa An xử phạt vi phạm hành chính (hình thức phạt tiền) về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2024 đến ngày 05/2/2024 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Lê Ngọc D

Địa chỉ: Xóm C, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 ngày 01/02/2024, Đặng Phi H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11H1 - 223.35 đi từ nhà tại xóm B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Cô Tó, xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với mục đích tìm mua pháo nổ về để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực hàng rào biên giới, Hùng gặp một người đàn ông Trung Quốc (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đang chăn ngựa ở gần hàng rào, phía bên lãnh thổ Trung Quốc, qua trao đổi Hùng đã mua được 13 hộp pháo nổ (loại pháo dàn 36 ống, dạng khối hình vuông, vỏ nilon bên ngoài màu đỏ ghi chữ nước ngoài) với giá 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*). H đem số pháo nổ trên cất giấu tại bụi rậm gần đường thuộc xóm Cô Tó, xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, H tiếp tục dùng xe mô tô của mình vận chuyển số pháo nổ trên đem cất giấu 01 hộp tại nhà người yêu là Hoàng Thu H (địa chỉ: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng) mục đích để bản thân đốt

trong dịp Tết Nguyên đán 2024, còn lại 12 hộp H đem về nhà tại xóm B, thị trấn N, huyện H để bán kiếm lời. Hồi 20 giờ 00, ngày 02/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thu H tại Bản Niếng, xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện và tạm giữ 01 hộp pháo nổ.

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2024 đến ngày 02/02/2024, H đã bán pháo nổ cho 02 người, cụ thể:

Ngày 01/02/2024, bán cho Nguyễn Văn K (trú tại: Xóm T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) 07 hộp pháo nổ với giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Hồi 07 giờ 45 phút, ngày 03/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn K tại Xóm T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng phát hiện và thu giữ 07 (bảy) hộp pháo nổ.

Ngày 02/02/2024, bán cho Lê Ngọc D (trú tại: xóm C, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) 02 hộp với giá 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*). Hồi 20 giờ 00, ngày 02/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D nhưng không thu giữ được vật chứng gì. D khai số pháo nổ mua được đã bán lại cho 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Dốc Bản Thảnh thuộc xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng để kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 00 ngày 02/02/2024, khi đang trên đường mang 03 hộp pháo nổ đi đến xóm 9 Bế Triều, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng để bán cho 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), H gặp trước đó tại quán Internet thuộc Xóm 1 Bế Triều, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, thì bị Công an huyện Hòa An kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 03/02/2024, tại Công an huyện Hòa An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành cân xác định khối lượng 11 hộp pháo nổ thu giữ, kết quả: 04 hộp pháo nổ thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Đặng Phi H có khối lượng 5,3 kg (*Năm phẩy ba kilôgam*); 07 hộp pháo nổ thu giữ tại nhà Nguyễn Văn K có khối lượng 9,4 kg (*Chín phẩy bốn kilôgam*). Tổng khối lượng là: 14,7 kg (*Mười bốn phẩy bảy kilôgam*).

Ngày 03/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An ra Quyết định trưng cầu giám định số 75/QĐ-CQĐT đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 152/KL-KTHS, ngày 07/02/2024 của Phòng Kỹ

thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ*".

Hành vi của bị cáo Đặng Phi H đã phạm vào Tội buôn bán hàng cấm (pháo nổ), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015; Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào Tội tàng trữ hàng cấm (pháo nổ), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015.

Tại Cáo trạng số: 14 /CT-VKSHA ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đặng Phi H về Tội buôn bán hàng cấm (pháo nổ), theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015; bị cáo Nguyễn Văn K về Tội tàng trữ hàng cấm (pháo nổ), theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Phi H và Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo: Đặng Phi H về Tội buôn bán hàng cấm (pháo nổ), bị cáo Nguyễn Văn K về Tội tàng trữ hàng cấm (pháo nổ); Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Phi H về Tội buôn bán hàng cấm (pháo nổ). Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - Bộ luật Hình sự; Xử phạt tiền đối bị cáo Đặng Phi Hùng từ 120 đến 150 triệu đồng, để sung quỹ nhà nước.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 3.100.000,đồng đối với bị cáo Đặng Phi H, được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả là 2.000.000, đồng đã nộp trước tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng (theo biên lai số 0001521 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng). Nay bị cáo H còn phải nộp 1.100.000, đồng để sung quỹ nhà nước.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K về Tội tàng trữ hàng cấm (pháo nổ). Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 - Bộ luật Hình sự; Xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn K từ 60 đến 70 triệu đồng, để sung quỹ nhà nước.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị xử:Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10C màu đen,số IMEI 1: 866389068578988, số IMEI 2: 866389068578996, gắn số sim 0386143475, mặt

lưng điện thoại có ghi nhãn hiệu "Redmi", điện thoại đã qua sử dụng, vỏ bên ngoài có nhiều vết xước, chưa kiểm tra chi tiết bên trong.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận,các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp để các bị cáo có cơ hội khắc phục sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Đặng Phi Hù và Nguyễn Văn K tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cao Bằng đã xác: "*Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ*".

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân và có pháo nổ để đốt trong dịp Tết Nguyên đán 2024 nên Đặng Phi H đã có hành vi mua pháo nổ với 01 người đàn ông Trung Quốc tại khu vực hàng rào biên giới Việt Nam – Trung Quốc thuộc xóm Cô Tó, xã Quang Hán,

huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 13 hộp pháo nổ với giá 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) để đem về bán kiếm lời. Đối với bị cáo Nguyễn Văn K, muốn có pháo nổ để đốt trong dịp Tết Nguyên đán 2024 nên đã mua 07 hộp có khối lượng 9,4 kg (*Chín phẩy bốn kilôgam*), với giá 2.400.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*, với mục đích tàng trữ để đốt pháo trong dịp tết nguyên đán.

[3] Với hành vi Buôn bán, tàng trữ hàng cấm với mục đích để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của bản thân các bị cáo Đặng Phi H, Nguyễn Văn K như trên đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190-BLHS và tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191-Bộ luật hình sự 2015. Nên cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về lĩnh vực thương mại. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Các bị cáo Đặng Phi H, Nguyễn Văn K là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán, vận chuyển pháo nổ là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Trong vụ án này, bị cáo H là người chủ động đi vào biên giới huyện Trùng Khánh đem mua bán hàng cấm (pháo) về bán; còn bị cáo K vì muốn có pháo để đốt chơi tết đã tàng trữ hàng cấm (pháo). Hành vi các bị cáo thực hiện mang tính chất đơn lẻ, do không có phân công vai trò của từng bị cáo nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của cácbị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Phi H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra đã tự nguyện nộp số tiền thu lãi bất chính là 2.00.000, đồng *(Hai triệu đồng)* nộp trước tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng *(theo biên lai số 0001521 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng)*. Nên cần áp dụng cho bị cáo Đặng Phi H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn K, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt: Xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Do hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng: Điều 47- Bộ luật hình sự. điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10C màu đen, số IMEI 1: 866389068578988, số IMEI 2: 866389068578996, gắn số sim 0386143475, mặt lưng điện thoại có ghi nhãn hiệu "Redmi", điện thoại đã qua sử dụng, vỏ bên ngoài có nhiều vết xước, chưa kiểm tra chi tiết bên trong.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao ngày 04/5 /2024.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa, về tội danh, hình phạt là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc pháo nổ, H khai mua với một người đàn ông Trung Quốc qua đường biên giới thuộc huyện Trùng Khánh. Nhưng do không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không ở trên lãnh thổ Việt Nam nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với Lê Ngọc D, là người mua 02 hộp pháo nổ với Đặng Phi H và bán lại cho 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực Dốc Bản Thảnh thuộc xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng để kiếm lời, hành vi của Duy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với D.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát 11H1 – 223.35, là phương tiện Đặng Phi H dùng để chở pháo nổ đi bán kiếm lời. Qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe trên là Đặng Thị T (trú tại: Lạc Thiện, Liên Hòa, Kim Thành, Hải Dương), là chị gái ruột của H, để lại xe cho mẹ là bà Lâm Thị S (trú tại: Xóm B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 01/02/2024, H tự ý lấy xe đi, T không biết H sử dụng xe máy để đi mua, bán pháo nổ. Do vậy, ngày 28/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành trả xe cho chủ sở hữu là Đặng Thị T. Xét thấy việc xử lý vật chứng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo và bà Đặng Thị T không có khiếu nại gì về vấn đề xử lý vật chứng (xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát 11H1 – 223.35) do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết lại.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Phi H phạm tội " Buôn bán hàng cấm" .

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 - Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội " Tàng trữ hàng cấm" .

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 35 - Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Đặng Phi H 120.000.000,đ *(Một trăm hai mươi triệu)* đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận bị cáo Đặng Phi H (Địa chỉ: Xóm 3 Bế Triều, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng) đã nộp trước khoản tiền 50.000.000,đ(*năm mươi triệu đồng*) để đảm bảo việc thi hành án. Theo biên lai số 0001526 ngày 14/ 5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Truy thu khoản tiền thu lợi bất chính là 1.100.000,đồng *(Một triệu một trăm nghìn đồng)* để nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn K 60.000.000,đ *(Sáu mươi triệu đồng)* để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước : 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi 10C màu đen, số IMEI 1: 8663 8906 8578988, số IMEI 2: 866389068578996, gắn số sim 0386143475, mặt lưng điện thoại có ghi nhãn hiệu "Redmi", điện thoại đã qua sử dụng, vỏ bên ngoài có nhiều vết xước, chưa kiểm tra chi tiết bên trong.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao ngày 04/5 /2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Phi H, Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước .

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát huyện Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Nước Hai; H. Hoà An
- UBND xã Yên Đồng, H. Yên Lạc, T. Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bế Lan Phương